

# DỘNG CƠ VÀ MỤC ĐÍCH CỦA NGƯỜI PHẠM TỘI VỀ MA TUÝ Ở VIỆT NAM

**ThS. NGUYỄN TUYẾT MAI\***

**D**ấu tranh phòng, chống tội phạm về ma tuý đang là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Việt Nam và cộng đồng thế giới. Tổng kết chương trình phòng chống ma tuý giai đoạn 2001 - 2005, Việt Nam đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, trong đó có việc kiềm chế tốc độ gia tăng người nghiện ma tuý và phạm tội về ma tuý. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa, tình hình nghiện ma tuý và tội phạm về ma tuý ở Việt Nam đã không còn thể hiện tính nghiêm trọng. Đến cuối năm 2005, cả nước vẫn còn hơn 15 vạn người nghiện ma tuý, tỉ lệ tái nghiện ma tuý vẫn rất cao tới 80 - 90%. Càng ngày càng có nhiều đường dây tội phạm về ma tuý với quy mô lớn, thậm chí xuyên quốc gia.

Để góp phần đạt được mục tiêu kiềm chế, ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới loại trừ ma tuý và tội phạm ma tuý ra khỏi xã hội, một trong những nhiệm vụ cần thiết là phải tổng kết và xác định rõ động cơ, mục đích phạm tội - các yếu tố tâm lí phản ánh nguyên nhân chủ quan của người phạm tội về ma tuý. Bài viết này là kết quả khảo sát của tác giả, trên cơ sở các đánh giá chung về tội phạm về ma tuý và phân tích các trường hợp phạm tội của 708 bị cáo trong 549 bản án xét xử sơ thẩm tội phạm về ma tuý trên cả nước (được lựa chọn ngẫu nhiên), mong được trao đổi cùng bạn đọc.

1. Tâm lí học đã chỉ ra rằng động cơ

phạm tội là trạng thái tâm lí bên trong thúc đẩy hoạt động, làm tăng thêm tính tích cực ở chủ thể khi thực hiện hành vi phạm tội. Mục đích phạm tội là cái mà người phạm tội nhằm đạt được bằng hành vi phạm tội. Việc lựa chọn mục đích là do động cơ quyết định, động cơ hướng thái độ của chủ thể vào những mục đích nhất định. Như vậy mục đích của hành vi phạm tội thường không do điều kiện khách quan mà do chủ thể định ra và được nhận thức như là yếu tố cần thiết và có khả năng thực hiện trong điều kiện nhất định.<sup>(1)</sup> Một điểm cần nhấn mạnh là động cơ, mục đích được hình thành trên cơ sở nhu cầu được chủ thể nhận thức và đánh giá là có khả năng thực hiện được. Động cơ phạm tội thường xuất phát từ những nhu cầu có tính nhỏ nhen, hẹp hòi hoặc quá cao siêu, đồ kị, thực dụng, đòi bại, suy thoái... Mối quan hệ giữa nhu cầu, động cơ và mục đích phạm tội là mối quan hệ động và được xâu chuỗi qua nhận thức chủ quan của chủ thể và các tác động của điều kiện khách quan bên ngoài. Việc phân tích động cơ, mục đích phạm tội của các tội phạm về ma tuý chỉ có thể dừng ở các nội dung biểu hiện mà khó có thể tách bạch nội dung biểu hiện nào là động cơ, nội dung biểu hiện nào là mục đích phạm tội, vì ở những chủ thể phạm tội khác nhau, những

\* Giảng viên Khoa luật hình sự  
Trường Đại học Luật Hà Nội

trường hợp phạm tội khác nhau, cùng một nội dung biểu hiện lại được đánh giá khác nhau là nhu cầu, động cơ hay mục đích phạm tội; có trường hợp lại có nhiều động cơ, mục đích phạm tội.

2. Để tìm hiểu về động cơ, mục đích của người phạm tội về ma tuý, trước hết nên bắt đầu từ đặc điểm siêu lợi nhuận của nhóm tội phạm về ma tuý. Đây là điều mà không ai có thể phủ nhận. Khó có tội phạm nào, thậm chí ngành kinh tế nào mang lại lợi nhuận nhanh và nhiều như tội phạm về ma tuý. Nền tài chính của tội phạm về ma tuý quốc tế hàng năm ước tính tới 400 - 500 tỉ USD. Người ta nói sản xuất và buôn bán ma tuý đem lại lợi nhuận siêu ngạch là không sai. Điều đáng nói là lợi nhuận này không ngừng tăng tới mức “chóng mặt”. Giá thuốc phiện những năm 1995 ở Việt Nam là 1,2 triệu/kg thì năm sau 1996 tăng hơn 6 lần (7,6 triệu/kg) và hiện nay tới trên 10 triệu/kg. Nếu tính giá bán thuốc phiện trung bình là 7 triệu đồng/kg so với gần 1 triệu đồng/kg giá gốc ở biên giới thì bọn buôn lậu đã thu được 6 triệu đồng/kg, chưa kể nếu đem bán lẻ cho người nghiên cứu thì còn lãi gấp hàng chục lần số này.<sup>(2)</sup> Giá heroin ở Việt Nam thời điểm năm 2000 là 10.000 USD/kg thì hiện nay khoảng hơn 25.000 USD/kg, nếu đem bán lẻ như hiện nay 25.000 đồng-50.000 đồng/liều thì có thể thu tới 1 tỉ đồng/kg. Lợi nhuận cao luôn là động lực thúc đẩy người ta bằng mọi cách có được nó. Và như vậy, người ta luôn có động lực ngày càng mạnh mẽ để thực hiện tội phạm về ma tuý cũng như để tạo thêm các điều kiện cho việc thực hiện tội phạm, tìm kiếm lợi nhuận. Người ta được cảnh báo cũng

nhu đã thấy những hậu quả nghiêm trọng do hành vi phạm tội về ma tuý của họ gây ra, họ cũng thấy được hình phạt nghiêm khắc mà pháp luật dành cho khi họ thực hiện tội phạm về ma tuý... nhưng đường như những tác động đó không hề có ý nghĩa gì khi đặt bên cạnh họ lợi nhuận khổng lồ và nhanh chóng từ việc thực hiện tội phạm về ma tuý. Và như vậy, đối với tội phạm về ma tuý, khi lợi nhuận do việc thực hiện các tội phạm về ma tuý mang lại càng cao, đồng nghĩa với việc sẽ có càng nhiều người lao vào con đường phạm tội về ma tuý, nhiều thù đoạn phạm tội mới tinh vi, xảo quyệt hơn nhằm đối phó với các lực lượng phòng, chống loại tội phạm này. Tất cả diễn biến dây chuyền đều phản ánh tính chất ngày càng nghiêm trọng của tình hình tội phạm về ma tuý.

3. Thực tế tội phạm về ma tuý ở Việt Nam cho chúng ta một nhận xét khá đặc biệt mà theo chúng tôi, có liên quan trực tiếp tới hoàn cảnh kinh tế xã hội của đất nước cũng như hoàn cảnh kinh tế, gia đình, trình độ văn hoá của cá nhân người phạm tội. Đó là trong đa số các trường hợp phạm tội về ma tuý, thu lợi được coi là mục đích phạm tội. Có tới 76,5% các trường hợp phạm tội về ma tuý được nghiên cứu và kết luận là nhằm thu lợi nhuận qua việc phạm tội về ma tuý nhưng mục đích kiếm tiền đó lại xuất phát từ những động cơ phạm tội cụ thể rất khác nhau, như có tiền để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma tuý của mình hoặc của người thân, có tiền để ăn chơi, sống hưởng thụ, có tiền để nuôi con, kiếm sống...

Đáng chú ý là có 59,1% bị cáo không nghề nghiệp, 18,7% làm nông nghiệp, trồng trọt, 19,1% làm các công việc có thu nhập

tháp, không ổn định như bán hàng nước, sửa xe, chạy xe ôm... Khi mà bài toán thát nghiệp còn chưa có lời giải trọn vẹn, con số 75,6% số bị cáo (trong số được nghiên cứu) chưa qua cấp trung học cơ sở đã minh chứng phần nào gánh nặng mưu sinh đè lên vai họ và trở thành nhu cầu cấp thiết. Tuy nhiên, phương thức thoả mãn nhu cầu của cuộc sống đã bị nhận thức sai lệch và trong điều kiện cụ thể đã hình thành ở người phạm tội động cơ và mục đích kiếm tiền từ các hoạt động phạm tội về ma tuý.

4. Bên cạnh đó, một tỉ lệ không nhỏ những người thực hiện hành vi phạm tội về ma tuý xuất phát từ động cơ nhằm thoả mãn nhu cầu nghiên ma tuý. Mặc dù còn nhiều quan điểm khác nhau về cơ chế thần kinh của nghiên ma tuý, song một kết luận đã được thực tiễn kiểm chứng là ma tuý dễ nghiên khó cai, đồng thời nhu cầu về ma tuý ở người nghiên lại tăng dần từ ít đến nhiều, từ thỉnh thoảng đến thường xuyên sử dụng, từ một loại ma tuý đến đa ma tuý, từ ma tuý loại nhẹ đến ma tuý loại nặng... ở người nghiên ma tuý, thể chất và tâm lí bị lệ thuộc vào chất ma tuý đã sử dụng, nhu cầu về ma tuý luôn có xu hướng chiến thắng ý chí và nghị lực. Nghiên ma tuý dễ làm cho người nghiên bị tha hoá về nhân cách. Để đáp ứng nhu cầu nghiên ma tuý, người nghiên ma tuý sẵn sàng làm bất cứ việc gì, kể cả là tội phạm, bất chấp những quy định nghiêm khắc của pháp luật, thậm chí cả hình phạt tử hình đối với họ. Qua tổng kết thực tế ở Việt Nam, 85% số người nghiên ma tuý có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm hình sự, 40% các vụ trọng án do người nghiên ma tuý gây ra. Qua nghiên cứu nhân

thân của 708 bị cáo bị đưa ra xét xử về tội phạm về ma tuý ở Việt Nam thời gian qua, có 73,8% là đối tượng nghiên ma tuý, 58,6% trong số đó coi phạm tội về ma tuý như là một phương tiện để thoả mãn nhu cầu nghiên ma tuý. Tuyệt đại đa số các đối tượng nghiên ma tuý, thông qua mục đích kiếm tiền từ việc phạm tội về ma tuý để phục vụ cho nhu cầu nghiên ma tuý của mình, song có trường hợp đồng phạm với kẻ khác với mục đích đổi lấy ma tuý cho mình sử dụng. Đồng thời cũng có một số trường hợp (0,4%) bị cáo không nghiên ma tuý nhưng do có người thân nghiên ma tuý (bố, mẹ, chồng...) nên đã chấp nhận thực hiện hành vi phạm tội về ma tuý với hi vọng kiếm tiền để phục vụ nhu cầu nghiên ma tuý cho người thân của họ.

5. Những phân tích về động cơ của người phạm tội về ma tuý và các yếu tố tác động đến động cơ và mục đích phạm tội ở họ chính là cơ sở định hướng cho việc xây dựng các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm về ma tuý ở Việt Nam.

- Về các biện pháp phòng ngừa: Định hướng phòng ngừa tội phạm về ma tuý cần tập trung vào việc khắc phục các tác động hình thành động cơ và mục đích phạm tội ở người phạm tội về ma tuý, gồm ba biện pháp cơ bản sau:

*Thứ nhất*, giải quyết tốt vấn đề việc làm và thu nhập. Khi những biện pháp mưu sinh không phải là gánh nặng thường trực mà người dân phải đối mặt thì sức hấp dẫn của lợi nhuận siêu ngạch từ các hoạt động phạm tội về ma tuý đối với người dân cũng được giảm đi đáng kể, họ sẽ cân nhắc nhiều hơn tới hậu quả pháp lý nghiêm khắc áp dụng đối

với các tội phạm về ma tuý.

*Thứ hai*, chú trọng hơn nữa tới các hoạt động giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống và ý thức tôn trọng pháp luật. Giáo dục có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc hình thành ở mỗi con người (đặc biệt là thế hệ trẻ) nền tảng đạo đức, ý chí và nghị lực, giúp họ tránh xa cạm bẫy ma tuý và các tác động tiêu cực của nó, đặc biệt trong việc thực hiện tội phạm.

*Thứ ba*, tăng cường hoạt động cai nghiện ma tuý và quản lí sau cai nghiện ma tuý nhằm giảm đáng kể số người nghiện ma tuý và tái nghiện ma tuý. Hoạt động này không chỉ trực tiếp giảm cầu về ma tuý mà còn giảm đáng kể sự tham gia của người nghiện ma tuý trong các hoạt động phạm tội về ma tuý.

- Về các biện pháp đấu tranh: Các biện pháp đấu tranh chống tội phạm về ma tuý, đặc biệt trong trường hợp phạm tội có tổ chức cần khai thác triệt để yếu tố động cơ, mục đích của người phạm tội về ma tuý và các quy luật tâm lí có liên quan. Hai mắt xích yếu trong các đường dây phạm tội về ma tuý thông thường là:

1) Mâu thuẫn về lợi nhuận: Vì lợi nhuận và siêu lợi nhuận, người ta sẵn sàng phạm tội nhưng cũng vì lợi nhuận và siêu lợi nhuận, người ta cũng sẵn sàng “đạp lên tinh mạng nhau” để phạm tội. Mâu thuẫn xoay quanh vấn đề lợi nhuận giữa các nhóm tội phạm về ma tuý, giữa các thành viên trong nhóm gia tăng tỉ lệ thuận với lợi nhuận và siêu lợi nhuận có thể thu được. Lợi nhuận vừa là một chốt mắt xích có thể liên kết nhưng đồng thời có thể gỡ bỏ toàn bộ hệ thống dây chuyền khép kín tội phạm về ma tuý.

2) Các đối tượng nghiện ma tuý: Người nghiện ma tuý thực hiện tội phạm về ma tuý như một phương tiện nhằm đáp ứng nhu cầu về ma tuý trong trạng thái nhận thức bị sai lệch, nhân cách bị tha hóa. Những tác động điều chỉnh nhận thức, cơ chế gây nghiện ở họ cũng đồng thời có thể đưa đến những tác động điều chỉnh các hành vi lệch chuẩn. Điều này cũng lí giải tại sao người nghiện ma tuý thực hiện tội phạm về ma tuý chỉ được giao những “vai phụ” trong vở diễn là tổng thể tình hình tội phạm về ma tuý. Tuy nhiên, một nét đặc thù là các vai diễn phụ ấy, với số lượng đông đảo, lại góp phần đáng kể tạo nên phong tội phạm về ma tuý ở Việt Nam. Những “xáo động” đáng kể về đội quân nghiện ma tuý thực hiện tội phạm về ma tuý đương nhiên cũng sẽ tác động đáng kể tới tình hình tội phạm về ma tuý nói chung.

Tóm lại, phân tích động cơ và mục đích của người phạm tội về ma tuý không chỉ giúp chúng ta nhìn nhận và lí giải một cách chính xác hơn tình hình tội phạm về ma tuý ở Việt Nam thời gian qua mà còn góp phần đưa ra định hướng đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này. Hi vọng rằng, những phân tích và khuyến nghị trên của tác giả có thể góp phần thiết thực làm giảm tội phạm về ma tuý trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma tuý ở Việt Nam./.

(1).Xem: Đặng Thanh Nga, “*Hành vi phạm tội nhìn từ góc độ tâm lí học*”, Tạp chí luật học, số 4/1998, tr.19.

(2).Xem: Nguyễn Xuân Yêm và Trần Văn Luyện “*Hiểm họa ma tuý và cuộc chiến mới*”, NXB. Công an nhân dân (2002), tr. 527.